

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012 – 2016.

Thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012 - 2016; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Mục đích.

Thông qua việc thực hiện Kế hoạch về phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền các cấp, các ngành để khắc phục những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; từ đó tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức và nhân dân trong phát hiện và đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

Xây dựng các tổ chức Đảng, các cơ quan nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, liêm chính, kỷ cương; lãnh mạnh hoá các quan hệ xã hội thông qua việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; củng cố lòng tin của nhân dân.

Là căn cứ để các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các cấp trong tỉnh chủ động xây dựng và thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, từng bước đưa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành từ tỉnh đến huyện, xã và trong từng cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu.

Thông qua Kế hoạch để cụ thể hoá các nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các

hành vi tham nhũng một cách có hiệu quả, thiết thực phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức kinh tế, xã hội có trách nhiệm tổ chức học tập, tuyên truyền, phổ biến và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) của Ban chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tới cán bộ, đảng viên và nhân dân; kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, vừa tích cực phòng ngừa, vừa tăng cường kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí, tạo nên phong trào tự tu dưỡng, rèn luyện đầy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tạo sự chuyển biến tích cực, thống nhất trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; Nâng cao năng lực phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực, đặt phòng, chống tham nhũng trong mối quan hệ với chương trình tổng thể về cải cách hành chính của tỉnh.

II. NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Về công tác phòng chống tham nhũng.

a. Duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban chấp hành Trung ương.

Văn phòng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của tỉnh chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 25/5/2012 của Chính phủ đến lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể và lãnh đạo chủ chốt của các huyện, thành phố.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong đơn vị, địa phương về các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng của cơ quan, địa phương mình.

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình để tuyên truyền Kế hoạch thực hiện của tỉnh, đồng thời chỉ đạo Đài truyền thanh các huyện, thành phố phát thanh thông tin, phổ biến kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b. Thực hiện công khai minh bạch và thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan đến các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được ban hành để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, huỷ bỏ, sửa đổi bổ sung những nội dung, quy định không còn phù hợp với yêu cầu công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện đúng quy định trong các bộ thủ tục hành chính mà Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt, công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương và niêm yết nơi công sở để các tổ chức, cá nhân biết, giám sát và thực hiện.

Tiếp tục thực hiện việc công khai minh bạch các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 37/2007/NĐ-CP ngày 09/3/2007 và Nghị định số 68/2011/NĐ-CP ngày 08/8/2011 của Chính phủ, Quyết định số 85/2008/QĐ-TTg ngày 03/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Niem yết công khai các bước, quy trình, thủ tục giải quyết công việc với nhân dân và các doanh nghiệp ở mỗi ngành, mỗi cấp; các quy trình, thủ tục hành chính thực hiện tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông theo quy định; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp theo Chỉ thị số 32/2006/CT-TTg ngày 7/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

Các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa” liên thông. Chú ý tập trung vào các lĩnh vực như: quản lý nhà, đất; xây dựng cơ bản; đăng ký kinh doanh; xét duyệt dự án; cấp vốn ngân sách nhà nước; thuế; đăng ký, quản lý hộ tịch, hộ khẩu...

c. Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ, nâng cao chất lượng thực thi công vụ.

Sở Nội vụ chủ trì tiến hành rà soát lại quy trình làm việc, công tác của cơ quan, tổ chức nhằm sửa đổi, bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đơn vị, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý; quy định rõ chức trách của từng vị trí công tác, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện công khai minh bạch các quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; nghiên cứu, đề xuất cơ chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý; xử lý kiên quyết, kịp thời các vi phạm trong quản lý và sử dụng cán bộ, công chức.

Có kế hoạch đào tạo và đào tạo lại đối với những cán bộ, công chức, viên chức; có biện pháp và chính sách hợp lý đối với cán bộ dôi dư ở các cấp, các ngành theo hướng tinh giản, hiệu quả. Đẩy mạnh việc xây dựng, công bố công khai các quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức và

tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật; theo dõi, đôn đốc thực hiện và định kỳ hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d. Hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch.

Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các cấp: Tiến hành rà soát việc phân bổ, giao dự án ngân sách nhà nước hàng năm cho từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để làm cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn ngân sách, trụ sở làm việc, nhà công vụ của các cơ quan nhà nước; hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp: Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành ngân sách như: Mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân ở địa phương, đơn vị; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; trong quản lý và sử dụng đất đai, nhà ở; trong lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, thể dục thể thao; trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân; trong lĩnh vực tư pháp; trong công tác tổ chức cán bộ...;

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với tất cả các cơ quan hành chính; tăng cường kiểm tra các đối tượng thụ hưởng ngân sách nhà nước, chi tiêu ngân sách sự nghiệp. Nghiêm cấm sử dụng công quỹ làm quà tặng, chiêu đãi, liên hoan, tiếp khách không đúng quy định; tiết kiệm chi phí trong tổ chức hội nghị, lễ hội, sơ, tổng kết.... Khi tổ chức hội họp phải kết hợp, lồng ghép các nội dung để nâng cao hiệu quả, triệt để tiết kiệm chi phí, hạn chế việc tổ chức hội họp không cần thiết gây lãng phí thời gian.... Tổ chức, cá nhân nhất là người đứng đầu cơ quan duyệt thanh toán, quyết toán các khoản chi sai quy định phải chịu trách nhiệm bồi thường, hoàn trả và phải bị xử lý nghiêm theo quy định của Nghị định số 84/2006/NĐ-CP ngày 18/8/2006 của Chính phủ và Thông tư số 101/2009/BTC ngày 20/5/2009 của Bộ Tài chính. Thực hiện việc đăng ký thuế thu nhập và thanh toán lương qua tài khoản. Thực hiện nghiêm việc đăng ký thuế thu nhập cá nhân và thanh toán qua tài khoản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

Thực hiện nghiêm quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh và Quy định về chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư.

d. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra truy tố, xét xử.

Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, tập trung vào các ngành, lĩnh vực dư luận bức xúc, phối hợp giải quyết dứt điểm vụ việc tố cáo tham nhũng còn tồn đọng, xử lý nghiêm người có hành vi tham nhũng; thông qua công tác đấu tranh chống tham nhũng tìm ra nguyên nhân, điều kiện, sơ hở để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật cho phù hợp. Cụ thể:

- Thanh tra tỉnh:

Tập trung thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm đối với các lĩnh vực: Đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai; quản lý, thu, chi ngân sách; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng tài sản công. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan thành lập đoàn kiểm tra liên ngành trực tiếp kiểm tra việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở địa phương, đơn vị.

Rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo Kế hoạch số 1130/KH-TTCTP ngày 10/5/2012 và Công văn số 1644/TTCTP-VP ngày 02/7/2012 của Thanh tra Chính phủ; tham mưu xử lý dứt điểm những vụ việc tố cáo hành vi tham nhũng, lãng phí tồn đọng và mới phát sinh (nếu có) ngay từ cơ sở; khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật thì chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để xử lý theo quy định.

Tăng cường kiểm tra thẩm quyền trách nhiệm về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác phòng, chống tham nhũng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Giám đốc các sở, ngành theo kế hoạch hàng năm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Công an tỉnh:

Chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, nâng cao biện pháp nghiệp vụ nhằm điều tra phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm minh theo pháp luật đối với các vụ, việc tham nhũng, tiêu cực.

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tìm ra nguyên nhân những sơ hở trong quản lý kinh tế dễ bị lợi dụng tham nhũng, từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi tham nhũng tiêu cực. Phát động sâu rộng phong trào quần chúng tham gia đấu tranh, tố giác hành vi tham nhũng, lãng phí ở các địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm phát hiện sớm tội phạm tham nhũng, lãng phí ngay từ cơ sở.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh:

Tăng cường xét xử công khai, kịp thời các vụ án tham nhũng đã được phát hiện; duy trì việc tiếp nhận thông tin về phòng, chống tham nhũng; giao ban với các ngành trong khối nội chính để trao đổi thông tin và nghe kết quả báo cáo các vụ việc tham nhũng.

e. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội.

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp: Xây dựng quy định cụ thể về việc phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; có cơ chế bảo vệ, khen thưởng đối với người có công trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan theo tinh thần Nghị định số 79/NĐ-CP ngày 07/7/2003 và Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 08/9/1998 của Chính phủ.

Đối với những dự án đầu tư xây dựng, các khoản thu đóng góp của nhân dân, các văn bản thủ tục hành chính liên quan đến quyền lợi của nhân dân phải được thông báo và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan nhà nước, tại địa phương để nhân dân biết, thực hiện và giám sát.

Hoàn thiện cơ chế bảo vệ, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm minh những trường hợp lợi dụng quyền tố cáo để vu khống, gây rối nội bộ làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Khi nhận được yêu cầu, đề nghị của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của mặt trận, các cơ quan báo chí về các nội dung liên quan đến tham nhũng thì các cấp, các ngành, tổ chức có liên quan có trách nhiệm xem xét, giải quyết kịp thời và trả lời bằng văn bản.

2. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

a. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

+ Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện cải cách thủ tục hành chính làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Xây dựng kế hoạch cụ thể và trực tiếp tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý đất đai, nhà ở; xây dựng cơ bản; đăng ký kinh doanh; xét duyệt dự án; cấp vốn ngân sách và tín dụng ngân hàng; xuất, nhập khẩu; quản lý tài chính và đầu tư đối với doanh nghiệp nhà nước; thuê; hải quan; bảo hiểm, chính sách xã hội..;

Đối với các lĩnh vực thường xuyên phải tiếp xúc và xử lý công việc với người dân và doanh nghiệp: Phải hệ thống hóa những quy định về thủ tục, giấy tờ, thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc. Công bố công khai trên báo, đài địa phương, trang thông tin điện tử, tại trụ sở cơ quan, đơn vị để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện. Các cơ quan, đoàn thể, đơn vị không được tùy tiện đề ra các thủ tục hành chính trái với những quy định tại các văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành;

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát lại chất lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình, kịp thời chuyển tải thông tin tới người dân và doanh nghiệp về cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và công khai địa chỉ email, số điện thoại của các cơ quan

đơn vị để người dân, doanh nghiệp biết khi cần liên hệ và giải quyết công việc được thuận tiện;

Thường xuyên rà soát, ban hành bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên cơ sở Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Thông tư số 76/2006/TT-BTC ngày 22/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2006/NĐ-CP của Chính phủ...

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở có liên quan thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan đến các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tránh, gây lãng phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản, lao động, thời gian lao động và tài nguyên thiên nhiên.

- Thực hiện công khai tạo điều kiện kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Xây dựng Quy chế, quy định cụ thể của ngành mình, cấp mình về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động; chế độ, định mức, tiêu chuẩn chi tiêu, sử dụng kinh phí ngân sách của cơ quan, đơn vị mình; xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm, giai đoạn của cơ quan, đơn vị mình; rà soát lại quy chế làm việc, quy trình công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý nhằm sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, đưa công tác công khai về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nền nếp trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước.

+ Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, doanh nghiệp Nhà nước phải: Thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, trước hết tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính khác; công khai việc mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức; nâng cao hiệu quả hoạt động của thanh tra nhân dân qua đó phát huy sức mạnh tập thể trong công tác giám sát việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, thông qua tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các nhà thầu và đơn vị thi công dự án trong quá trình đầu tư, qua quá trình giám sát nhằm phát hiện, kiến nghị về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản nhà nước.

b. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

Trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần phải:

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước.

Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phải căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của quyết toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình, cấp mình và có trách nhiệm thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho cơ quan, tổ chức trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật. Nghiêm cấm việc quyết toán chi ngân sách nhà nước không có khối lượng, không đúng thủ tục, sai nội dung, đối tượng, phát hiện và xử lý kịp thời trường hợp lập quỹ trái phép.

- Tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm để mở rộng và đưa ra các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các cơ chế quản lý tài chính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Rà soát, bảo đảm các điều kiện để thực hiện các chương trình mục tiêu theo đúng tiến độ quy định và có hiệu quả; tổ chức lồng ghép các chương trình có cùng tính chất, thực hiện trên cùng một địa bàn; giảm chi phí quản lý chương trình, chi phí trung gian, tập trung kinh phí chương trình cho đối tượng được thụ hưởng theo quy định.

- Phân tích, đánh giá cơ cấu chi của từng lĩnh vực chi, từng nội dung chi trong từng lĩnh vực chi của từng ngành để có những biện pháp điều hành chi nhằm nâng cao tính hiệu quả trong việc sử dụng ngân sách nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước khi tổ chức hội nghị, tổng kết, lễ kỷ niệm phải kết hợp các nội dung để nâng cao hiệu quả, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức không được sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để chi quà biếu, quà tặng không đúng chế độ quy định.

- Công tác điều hành chi ngân sách phải bám sát dự toán được Hội đồng nhân dân thông qua, chủ động dự phòng ngân sách để đảm bảo các nhiệm vụ cấp bách.

- Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải thể hiện trên các nội dung: Tiết kiệm chi tiêu công, không phô trương hình thức.

c. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý đầu tư các dự án sử dụng ngân sách nhà nước.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các chủ đầu tư phải:

+ Coi công tác chống lãng phí trong đầu tư xây dựng là nội dung trọng tâm, yêu cầu tất cả các cấp, các ngành phải thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư hiện hành của nhà nước, thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải để bảo đảm yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây lãng phí trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư;

+ Người đứng đầu cơ quan quản lý đầu tư, cơ quan phê duyệt dự án đầu tư, đơn vị thực hiện dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước pháp luật về tình trạng lãng phí xảy ra đối với công trình, dự án đầu tư do mình quản lý, phê duyệt và thực hiện;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tiếp tục đổi mới công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng chủ động cân đối các nguồn vốn từ đầu năm, các nguồn vốn được bổ sung trong năm đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; nghiên cứu, đề xuất cải tiến quy trình, thủ tục thẩm định, thẩm tra dự án để rút ngắn thời gian, đồng thời bảo đảm chất lượng thẩm định, thẩm tra dự án;

+ Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên, bố trí vốn đầu tư tập trung, đảm bảo các công trình được đưa vào sử dụng đúng tiến độ. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành;

+ Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện của các công trình thường xuyên, hiệu quả; sơ kết, đánh giá hiệu quả của cơ chế giám sát đầu tư tại cộng đồng đề xuất phương án tổ chức, triển khai trong thời gian tới;

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra, quản lý đấu thầu, xử phạt nghiêm minh các vi phạm về chất lượng và tiến độ công trình.

d. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và công trình phúc lợi công cộng.

- Đất đai, trụ sở làm việc giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của mình thực hiện việc kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định để bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Việc xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa hoặc thuê trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước phải trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Trụ sở làm việc sử dụng không đúng mục đích hoặc không sử dụng thì phải được thu hồi.

- Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc hiện có để bố trí và sử dụng hợp lý, đúng đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

đ. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên đất đai, khoáng sản.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, kiểm tra để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, chú trọng các nguồn tài nguyên khoáng sản, đất đai, tài nguyên nước; kiên quyết thu hồi hoặc không gia hạn giấy phép đối với những dự án sử dụng đất không đúng mục đích, kém hiệu quả, không tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường.

e. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian làm việc trong khu vực nhà nước.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị rà soát lại các quy định về đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

- Về chống lãng phí ngày giờ công trong khu vực nhà nước: Từng cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung chế độ làm việc, thời gian làm việc, nghiên cứu đánh giá các nguyên nhân dẫn đến lãng phí thời gian do bố trí, phân công không đúng người, đúng việc. Xây dựng kế hoạch sử dụng thời gian lao động, xử lý công việc khoa học, hợp lý, thực hiện cải cách hành chính. Việc tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lễ kỷ niệm phải bảo đảm đúng mục đích, đúng thành phần, đối tượng tham dự và tiết kiệm thời gian.

Đẩy mạnh tin học hóa trong công tác quản lý nhà nước, sử dụng các phần mềm văn phòng điện tử để tiết kiệm văn phòng phẩm..., khuyến khích cán bộ, công nhân viên chức, người lao động nâng cao hiệu quả công việc bằng quy chế thưởng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật giờ giấc làm việc.

Các cơ quan, tổ chức phải nghiêm yết công khai thời giờ làm việc, tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chế, nội quy, các quy định về thời giờ làm việc, về sử dụng thời gian lao động, về kỷ luật lao động, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật lao động theo quy định của pháp luật.

Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, thường xuyên có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, luân chuyển, tạo điều kiện cho cán bộ công chức phát huy hết khả năng, năng lực trong thực thi nhiệm vụ.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân phải công khai quy

trình, thủ tục, thực hiện cải cách hành chính, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn để tiết kiệm thời gian cho đơn vị, tổ chức, công dân.

g. Đối với sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện:

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh.

- Triển khai cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng, các thôn, xóm, làng, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành nội dung xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và thành viên của mỗi tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện về phòng, chống tham nhũng của địa phương, đơn vị mình. Kế hoạch phải cụ thể, sát với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và phân công người chịu trách nhiệm ở từng khâu công việc, hàng quý báo cáo tình hình, kết quả thực hiện qua Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng của tỉnh, Thanh tra tỉnh để tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp trên và báo cáo tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bằng nhiều hình thức để phát hiện và kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh khắc phục, chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong quá trình quản lý, điều hành.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể của tỉnh chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp với chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động toàn dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tích cực tham gia giám sát công tác phòng, chống tham nhũng đối với các cơ đơn vị.

Hàng quý, 6 tháng, 1 năm các huyện, thành phố, sở, ngành báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của đơn vị mình về Thanh tra tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thanh tra tỉnh, Văn phòng Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng của tỉnh có trách nhiệm:

+ Theo dõi, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện các giải pháp được thể hiện trong Kế hoạch trong các kỳ: quý, 6 tháng, 1 năm và cuối mỗi giai đoạn thực hiện;

+ Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch, thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, các cấp chính quyền, địa phương, các tổ chức liên quan thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

Kế hoạch này sẽ được sửa đổi bổ sung hàng năm cho phù hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị tham gia ý kiến bằng văn bản gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. / *gpa*

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng BCD TW về PCTN;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lưu VT, TH, TCD *du*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh

Phạm Văn Sinh